

CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021-2030

ThS. Cao Thị Hà

Giảng viên Khoa Nhà nước và pháp luật

Tài chính công là tổng thể các hoạt động thu, chi bằng tiền do Nhà nước tiến hành, phản ánh hệ thống các quan hệ kinh tế nảy sinh trong quá trình tạo lập và sử dụng các quỹ công nhằm phục vụ thực hiện các chức năng của Nhà nước và đáp ứng các nhu cầu, lợi ích chung của toàn xã hội. Trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030, tài chính công được xác định là một trong sáu nội dung của cải cách hành chính (cùng với cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ và xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số). Việc đặt cải cách tài chính công thành một nội dung của cải cách hành chính là một sự đổi mới tư duy về hành chính nhà nước và cải cách hành chính.

Về nội dung chủ yếu của cải cách tài chính công:

Tài chính công có phạm vi khá rộng nên cải cách tài chính công bao gồm nhiều nội dung khác nhau. Cụ thể, nội dung chủ yếu của cải cách tài chính công bao gồm:

Thứ nhất, đổi mới chính sách phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính, cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cơ cấu lại nợ công, đảm bảo an ninh, an toàn nền tài chính công

Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tăng tỷ trọng các nguồn thu bền vững, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển. Việc phân bổ ngân sách nhà nước được cơ cấu lại theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên và tăng dần tỷ lệ chi đầu tư phát triển

Thứ hai, đổi mới cơ chế phân cấp quản lý tài chính và ngân sách

Điều 8 Luật NSNN năm 2015 quy định về nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước, theo đó: “1. Ngân sách nhà nước được quản lý thống nhất, tập trung dân chủ, hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch, công bằng; có phân công, phân cấp quản lý; gắn quyền hạn với trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước các cấp”. Việc tăng cường phân cấp tài chính để Chính phủ tập trung vào quản lý tài chính công ở cấp quốc gia, quyết định các chính sách tài chính công phục vụ cho các mục tiêu kinh tế - xã hội của quốc gia. Tăng cường sự tự chủ của chính quyền địa

phương trong quyết định và quản lý các nguồn thu và chi của địa phương. Với nguồn lực được phân cấp, chính quyền địa phương có thể chủ động thực hiện các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn theo những ưu tiên của địa phương, bảo đảm cung ứng các dịch vụ công phù hợp với nhu cầu và mong muốn của nhân dân địa phương.

Thứ ba, tăng cường tính minh bạch tài chính và trách nhiệm giải trình trong quản lý và sử dụng nguồn lực công

Yêu cầu minh bạch tài chính và trách nhiệm giải trình đòi hỏi các cấp chính quyền cũng như từng cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải củng cố lại hoạt động của mình, thực hiện công khai tài chính, quan tâm ngăn chặn tình trạng thất thoát, lãng phí và tham nhũng trong sử dụng nguồn lực công.

Thứ tư, trên cơ sở phân biệt rõ cơ quan hành chính với đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện cơ chế quản lý tài chính, thu nhập gắn với đặc thù của cơ quan hành chính nhà nước và thực hiện đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Đối với các cơ quan hành chính nhà nước, sau Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ *Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước*, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP. Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đã mở rộng thêm đối tượng thực hiện chế độ tự chủ đối với Ủy ban nhân dân cấp xã, quy định rõ các khoản kinh phí được giao để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm; quyền của cơ quan thực hiện tự chủ trong việc sử dụng kinh phí được giao tự chủ; quy định rõ hơn về phạm vi kinh phí tiết kiệm và sử dụng kinh phí tiết kiệm.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 *Quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập*. Ngày 21/6/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 60/2021/NĐ-CP *Quy định cơ chế tự chủ tài chính của DVSNCL* để khắc phục những hạn chế của Nghị định số 16/2015/NĐ-CP. Mục đích giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị nhằm giúp các đơn vị chủ động trong việc chi tiêu, chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, đưa ra các biện pháp cần thiết đảm bảo

hoàn thành tốt nhiệm vụ thu chi được giao, đồng thời có kế hoạch sử dụng kinh phí theo đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả để tăng thu nhập thêm cho viên chức, người lao động.

Thứ năm, đổi mới công tác kiểm toán đối với các cơ quan hành chính, DVSNCL

Đổi mới công tác kiểm toán nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước, nợ công, quản lý tài sản công, tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán. Đẩy mạnh việc phòng chống tham nhũng, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu.

Về đánh giá tác động của cải cách tài chính công tới cải cách hành chính:

Những nội dung cải cách tài chính công nói trên có tác động trực tiếp đến hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, từ tổ chức đến phương thức và cơ chế hoạt động, từ đó thúc đẩy cải cách hành chính ở nước ta.

- Đối với việc cơ cấu lại ngân sách nhà nước, cơ cấu lại nợ công:

Trên cơ sở Nghị quyết số 07-NQ/TW và Nghị quyết số 25/2016/QH14 ngày 09/11/2016 của Quốc hội, việc phân bổ ngân sách nhà nước đã được cơ cấu lại theo hướng tăng dần tỷ lệ chi đầu tư và giảm tỷ trọng chi thường xuyên. Hiện nay, cơ chế phân bổ vốn đầu tư từng bước thực hiện theo kế hoạch trung hạn đã tạo điều kiện hơn cho các bộ, ngành, địa phương chủ động trong việc bố trí nguồn lực theo thứ tự ưu tiên phù hợp với tình hình thực tế. Cơ chế phân cấp quản lý đầu tư được hoàn thiện, góp phần tăng cường trách nhiệm các bên, bảo đảm chất lượng, tiến độ và chất lượng công trình, cải thiện kỷ cương nhà nước trong quản lý đầu tư công. Tình trạng dàn trải trong kế hoạch đầu tư của các bộ, ngành, địa phương từng bước được thu hẹp.

- Đối với việc đổi mới cơ chế phân cấp quản lý tài chính và ngân sách:

Luật NSNN năm 2015 cũng đã phân cấp mạnh hơn giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo nguyên tắc ngân sách trung ương giữ các nguồn thu quan trọng và phải đảm nhận các khoản chi chủ yếu. Trên thực tế thời gian qua, cơ chế phân cấp ngân sách giữa trung ương và địa phương đã thực hiện đạt được nhiều kết quả tích cực, nhất là đối với việc phân cấp, quản lý điều hành ngân sách địa phương. Theo phân cấp, thu ngân sách địa phương có xu hướng tăng dần theo các giai đoạn cả về quy mô và tỷ trọng đã góp phần tăng cường tính tự

chủ cho ngân sách địa phương. Tỷ trọng thu ngân sách địa phương trong tổng thu NSNN đã tăng từ 37,4% giai đoạn 2011 - 2015 lên khoảng 45% giai đoạn 2016 – 2020. Kết quả đó đã đảm bảo các nguồn lực tài chính quốc gia được huy động và phân phối sử dụng hiệu quả, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết những vấn đề bức thiết nảy sinh trong xã hội. Các địa phương chủ động hơn trong việc quyết định các khoản chi cần thiết phục vụ phát triển KT-XH.

- Đối với việc công khai tài chính và trách nhiệm giải trình:

Việc công khai tài chính đã tác động đến hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, tạo thuận lợi và thúc đẩy sự giám sát của người dân đối với chi tiêu của các cấp chính quyền, các cơ quan đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước. Điều đó đòi hỏi các đơn vị này phải chi tiêu đúng mục đích, có hiệu quả hơn. Thông qua sự thay đổi về cách thức và nội dung chi tiêu, bộ máy hành chính phải đổi mới để hoạt động có hiệu quả hơn với nguồn lực được giao.

- Đối với việc đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách:

+ Việc thực hiện cơ chế quản lý tài chính, thu nhập gắn với đặc thù của cơ quan hành chính nhà nước đảm bảo chất lượng công việc được nâng cao, đáp ứng tốt hơn yêu cầu công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ. Sự thay đổi trong cơ chế tài chính này tác động đến hoạt động của cơ quan hành chính, đòi hỏi các cơ quan này chấn chỉnh lại tổ chức, sắp xếp lại và thực hiện tinh giản biên chế, thực hành tiết kiệm, điều đó dẫn đến sự đổi mới trong quản lý nhằm đáp ứng các yêu cầu mới đặt ra.

+ Việc đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách đối với đơn vị sự nghiệp công lập tạo điều kiện cho đơn vị sự nghiệp chủ động sử dụng nguồn lực tài chính, lao động, cơ sở vật chất trên tinh thần tiết kiệm, thiết thực hiệu quả. Việc giao cho các ĐVSNCL tự chủ cả về tổ chức bộ máy, hoạt động, biên chế và tài chính đã tạo cho họ một vị thế mới, tách khỏi sự can thiệp trực tiếp của các cơ quan chủ quản cấp trên. Điều đó đòi hỏi các cơ quan hành chính chủ quản phải thay đổi phương thức quản lý, tập trung vào các hoạt động quản lý nhà nước đích thực của mình.

- Đối với việc đổi mới công tác kiểm toán đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập:

Việc đổi mới công tác kiểm toán đối với các cơ quan hành chính, ĐVSNCL đã nâng cao trách nhiệm và hiệu quả sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước, xóa

bỏ tình trạng nhiều đầu mối thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, đối với các cơ quan nhà chính, đơn vị sự nghiệp.

Về các hạn chế của cải cách tài chính công xét từ góc độ cải cách hành chính:

Cải cách tài chính công đóng một vai trò rất lớn trong cải cách hành chính, nó tác động tới cải cách hành chính nhà nước cả ở phạm vi rộng và phạm vi hẹp. Tuy nhiên, những tác động của cải cách tài chính công đến cải cách hành chính ở nước ta thời gian qua vẫn chưa thực sự mạnh mẽ.

- Trong chi thường xuyên, mặc dù đã được cơ cấu lại theo hướng giảm tỷ trọng nhưng nhìn chung ngân sách nhà nước vẫn đảm bảo phần lớn nhu cầu chi của hầu hết các lĩnh vực sự nghiệp.

Cơ cấu chi thường xuyên và chi đầu tư hiện nay còn nhiều bất cập, các khoản chi có tính chất theo lương và các khoản chi thực hiện chính sách an sinh xã hội vẫn chiếm tỷ lệ trên 60, tỷ trọng chi đầu tư phát triển chỉ đạt 20% tổng chi ngân sách nhà nước. Nguồn lực ngân sách vẫn bị sử dụng kém hiệu quả, nhiều khoản chi không cần thiết, tình trạng thất thoát, lãng phí là không nhỏ. Việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đặt ra tại các nghị quyết của Bộ Chính trị, Quốc hội trong thời gian qua đã bước đầu kiểm soát được tốc độ tăng quy mô nợ công, cải thiện cơ cấu rủi ro - chi phí danh mục nợ của Chính phủ song nhiệm vụ đặt ra đối với công tác quản lý nợ công trong thời gian tới còn một số khó khăn.

- Phân cấp tài chính cho chính quyền địa phương vẫn còn hạn chế:

Trên thực tế, phân cấp ngân sách ở nước ta mới chỉ tăng quyền hạn cho chính quyền địa phương về tổ chức thực thi ngân sách, còn quyền được ban hành các quyết định về ngân sách vẫn tập trung ở Trung ương. Chẳng hạn, quyền quyết định các sắc thuế, các mức thuế suất, các nhiệm vụ chi tiêu là thuộc về Trung ương. Chính quyền địa phương chỉ được quyền quản lý, điều hành, phân bổ những sắc thuế và nhiệm vụ chi đã được Trung ương ban hành và chỉ được quyền quyết định đối với một số loại phí, lệ phí nhỏ mà Trung ương quy định khung hoặc mang tính địa phương đặc thù.

- Cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của các cơ quan hành chính mới mang tính chất tình thế trong điều kiện ngân sách nhà nước hạn hẹp hiện nay.

Về thực chất, đây là những cải cách về quyền tự chủ trong khuôn khổ tài chính còn hạn chế, do đó, các cơ quan hành chính chỉ có thể thực hiện những thay đổi có mức độ trong hoạt động quản lý. Với các giải pháp nhằm giới hạn chi tiêu

đầu vào, mặc dù đã hướng đúng vào khâu then chốt của quản lý là gắn quyền hạn với trách nhiệm, cơ chế này vẫn chưa tạo ra động lực thực sự cho các cơ quan hành chính nhà nước cải cách một cách cơ bản hoạt động của mình hướng vào kết quả đầu ra.

- Cơ chế tự chủ tài chính trong các đơn vị sự nghiệp còn hạn chế

Đối với các đơn vị sự nghiệp, còn có tình trạng trông chờ, ỷ lại vào sự bao cấp của Nhà nước, do việc phân bổ kinh phí hoạt động thường xuyên đối với đơn vị tự đảm bảo một phần chi phí và đơn vị do Nhà nước bảo đảm toàn bộ chi hoạt động còn mang tính bình quân, chưa gắn kết với giữa giao nhiệm vụ và giao kinh phí. Việc thực hiện tự chủ tại các đơn vị còn chưa đồng đều do yếu tố về địa bàn, lĩnh vực hoạt động hoặc ưu đãi của cơ chế đem lại: các đơn vị có thu nhập cao chủ yếu tập trung tại trung tâm, thành phố; nguồn thu chủ yếu từ phí do nhà nước ban hành; một số đơn vị có ngành nghề độc quyền... ngược lại các đơn vị có thu nhập thấp do cơ chế chính sách không cho phép thu, hoặc đóng tại địa bàn khó khăn.

- Chế độ công khai tài chính trong nhiều trường hợp vẫn mang tính hình thức

Các thông tin được công khai không đầy đủ và quá chung chung, ngoài những thông tin bắt buộc phải công khai thì cơ quan có thẩm quyền vẫn không sẵn sàng cung cấp các thông tin liên quan cho các đối tượng quan tâm. Vì vậy, mặc dù các báo cáo tài chính được công khai nhưng người dân vẫn khó tiếp cận được bản chất của vấn đề.

- Các cơ quan thanh tra tài chính và kiểm toán nhà nước trong nhiều trường hợp vẫn chưa có đủ thẩm quyền và tính độc lập cần thiết để phát hiện và xử lý những sai phạm về tài chính, trình độ thanh tra và kiểm toán nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra.

Sự bất cập trong hoạt động thanh tra, kiểm toán dẫn đến chỗ các sai phạm tài chính không được phát hiện và xử lý nghiêm minh. Cơ chế giám sát chính là đối trọng với sự gia tăng quyền lực quản lý của các cơ quan nhà nước, bảo đảm cho sự minh bạch tài chính và trách nhiệm giải trình về tài chính của các cơ quan này. Cơ chế này kém hiệu lực sẽ làm suy yếu việc tuân thủ pháp luật tài chính của các cơ quan, đơn vị và kéo theo đó là sự quản lý lỏng lẻo, kém hiệu quả tại các đơn vị này.

Về định hướng cải cách tài chính công giai đoạn 2021- 2030:

Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030 xác định các mục tiêu cụ thể về cải cách tài chính công giai đoạn 2021-2030 cụ thể như sau:

“Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, DVSNCL gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

+ Đến năm 2025, tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương và chủ động, tích cực của ngân sách địa phương.

+ Đến năm 2030, hoàn thiện đầy đủ và đồng bộ hệ thống pháp luật để thể chế hóa các chủ trương của Đảng về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”.

Từ những mục tiêu cụ thể như trên, có thể nói, trong giai đoạn 2021-2030, cải cách tài chính công phải đáp ứng một số yêu cầu như: Phải tạo điều kiện tập trung nguồn lực tài chính nhà nước để giải quyết các nhiệm vụ quan trọng, đúng với chức năng của nhà nước; sử dụng tập trung nguồn lực cho các ưu tiên chiến lược với chính sách nhất quán, thống nhất và thực tế. Đồng thời, phải nâng cao được tính chủ động, quyền hạn và trách nhiệm của các đơn vị trong việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách và với vấn đề tài chính của mình. Không những thế, cần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính nhà nước, bao gồm hiệu quả quản lý, hiệu quả sử dụng NSNN trên bình diện vĩ mô và hiệu quả sử dụng kinh phí ngân sách ở các đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách...

Để đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu trên, cần thực hiện tốt những giải pháp sau đây:

- Tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, cơ chế, chính sách về quản lý tài chính công. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách thu đi đôi với cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước, hướng đến xây dựng một hệ thống thuế đồng bộ, có cơ cấu ngân sách bền vững, đảm bảo nhu cầu chi tiêu cần thiết, hợp lý của ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường phân cấp quản lý ngân sách nhà nước

Trong bối cảnh phát triển kinh tế thị trường, việc tăng cường phân cấp cho chính quyền cấp dưới là một đòi hỏi khách quan nhằm nâng cao năng lực quản lý

vĩ mô của Chính phủ, tăng quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền địa phương nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội ngày một đa dạng của đất nước.

Tiếp tục đẩy mạnh và tăng cường phân cấp quản lý ngân sách nhà nước, bảo đảm tính thống nhất của ngân sách nhà nước và vai trò chủ đạo của ngân sách trung ương. Nghiên cứu đổi mới phương thức phân cấp nguồn thu giữa trung ương và địa phương đối với các sắc thuế chủ yếu, đảm bảo phù hợp với thông lệ quốc tế, phù hợp điều kiện thực tế và yêu cầu phát triển của Việt Nam đến năm 2030.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập

Việc phân cấp, phân quyền, trao quyền tự chủ, tự quyết cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và cá nhân phải đi đôi với hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giữ vững kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách.

- Đẩy mạnh công khai, minh bạch trong quản lý tài chính công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công

Thực hiện đúng các quy định của Luật NSNN năm 2015 về công khai NSNN, đa dạng hóa các hình thức công khai NSNN ở các địa phương. Bên cạnh đó, cần phải tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và hiểu biết của người dân về quản lý TCC để tăng cường vai trò giám sát của người dân việc thực hiện công khai NSNN.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ cơ chế, chính sách về đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế và giao tự chủ tài chính cho ĐVSNCL theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Thúc đẩy xã hội hóa cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chấp hành pháp luật về tài chính

Đào tạo, tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và kỹ năng thanh tra, đảm bảo chất lượng của đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính. Đẩy mạnh việc phòng chống tham nhũng, lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; khen thưởng, động viên tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân có các vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh hoạt động hợp tác và chủ động hội nhập quốc tế về tài chính công

Hợp tác và chủ động hội nhập quốc tế về tài chính công để trao đổi và tiếp thu các kinh nghiệm quốc tế về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng chính sách phát triển TCC phù hợp với thực tiễn quốc gia và quá trình hội nhập quốc tế.

Cải cách tài chính công là vấn đề nhạy cảm, luôn tiềm ẩn những khó khăn, thách thức cả từ phía khách quan và nội tại, vì vậy, quá trình cải cách tài chính công cần phải được quan tâm thực hiện một cách thường xuyên, liên tục. Nếu cải cách tài chính công đúng hướng, nó sẽ là yếu tố có tác động nhanh nhất và rõ nét nhất đến hoạt động của bộ máy nhà nước, thúc đẩy sự chuyển biến dây chuyền trong cả tổ chức bộ máy, đổi mới thể chế và đội ngũ cán bộ công chức ở nước ta.

Những nội dung cải cách tài chính công được trình bày ở trên có tác động trực tiếp đến hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, làm tăng tính tự chủ của các đơn vị gắn với sự chủ động về tài chính; tạo ra cơ chế tài chính khuyến khích các đơn vị chi tiêu có hiệu quả, hướng vào kết quả đầu ra và tiết kiệm ngân sách, trên cơ sở đó tăng thu nhập cho người lao động. Đó chính là những động lực thúc đẩy các cơ quan trong bộ máy nhà nước đổi mới về tổ chức, phương hướng hoạt động và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, làm cho bộ máy nhà nước hoạt động có hiệu lực và hiệu quả hơn, đáp ứng các yêu cầu của công cuộc cải cách hành chính ở nước ta hiện nay./.